

Số: 49/2024/QĐST-DS

BTL, ngày 09 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-KDTM ngày 29 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần A

Trụ sở : 198 X, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật : Ông Lê Văn T – Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lã Thị H - Chức vụ: Phó Giám đốc khối xử lý nợ (Theo Giấy uỷ quyền số: 68/2022/UQ-SeABank ngày 14/01/2022)

Người đại diện uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Văn T, chức vụ: Giám đốc khối kiện địa bàn Hà Nội – Khối xử lý nợ và bà Nguyễn Thị T - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Theo văn bản uỷ quyền số 687/2023/UQ-SeABank ngày 17/01/2023).

Bị đơn: Công ty Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu B.

Địa chỉ: Tầng 4 toà nhà N01-4, khu N, phường X, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phùng Thị L – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đặng Quang H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Phòng 903 tầng 9, toà nhà Diamond Plaza, 34 L, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phùng Thị L, sinh năm 1975

Địa chỉ thường trú: Khu Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu B thừa nhận nợ Ngân hàng TMCP A số nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2206200061/HĐTDTHM ký ngày 04/3/2022 và các khế ước nhận nợ, tính đến ngày 26/11/2024 là: 4.026.053.146 đồng (*Bốn tỷ không trăm hai mươi sáu triệu không trăm năm mươi ba nghìn một trăm bốn mươi sáu đồng*); Trong đó nợ gốc là: 3.297.245.588 đồng; nợ lãi trong hạn là: 2.678.199 đồng; nợ lãi quá hạn là: 726.129.359 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 27/11/2024 cho đến khi Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu TASA thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.2. Các bên thống nhất về thời gian và phương thức trả nợ như sau:

Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu B có nghĩa vụ thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP A số nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2206200061/HĐTDTHM ký ngày 04/3/2022 và khế ước nhận nợ, tính đến ngày 26/11/2024 là: 4.026.053.146 đồng (*Bốn tỷ không trăm hai mươi sáu triệu không trăm năm mươi ba nghìn một trăm bốn mươi sáu đồng*); Trong đó nợ gốc là: 3.297.245.588 đồng; nợ lãi trong hạn là: 2.678.199 đồng; nợ lãi quá hạn là: 726.129.359 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 27/11/2024 cho đến khi Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu TASA thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu B vi phạm bất kỳ kỳ nghĩa vụ thanh toán nào thì ngân hàng TMCP A có quyền kê biên, phát mại hoặc yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, tại thửa đất số 34, tờ bản đồ số 02, địa chỉ: thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (nay là thửa đất số 211, tờ bản đồ số 21 tại địa chỉ khu phố P, phường P, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 6691**;
Số vào sổ cấp GCN: H43**2-936/QĐ-CT do UBND huyện T, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 14/11/2007 chủ sử dụng đất đứng tên Phùng Thị L. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2206200**/2206200062/HĐTC/BDS/1 số công chứng 345, quyển số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/3/2022 tại Phòng công chứng số 2 tỉnh Bắc Ninh để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp tài sản đảm bảo không đủ thanh toán khoản nợ, Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu B còn phải tiếp tục thanh toán cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. Về án phí và chi phí tố tụng: Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu B chịu toàn bộ án phí kinh doanh dân sự sơ thẩm là 56.013.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu không trăm mười ba nghìn đồng*). Hoàn trả lại cho ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 49.500.000 đồng (*Bốn mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng*) đồng tạm

ứng án phí đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0075329 ngày 29/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận BTL, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Minh Huệ